

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1204 /QĐ-ĐHTDM ngày 05 / 8 /2020 của Hiệu trưởng
Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	20041001	Nguyễn Hoài An	Nữ	31/12/2000	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
2	20041002	Trần Trâm Anh	Nữ	01/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	6.0	7.0	Đạt
3	20041004	Phan Thị Hoàng Anh	Nữ	13/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	7.5	7.0	Đạt
4	20041005	Phạm Công Tuấn Anh	Nam	13/06/1998	Hà Nam	6.0	6.0	Đạt
5	20041006	Cao Thị Hoàng Anh	Nữ	20/11/1999	Phú Yên	6.0	5.0	Đạt
6	20041007	Nguyễn Minh Anh	Nữ	16/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	6.5	5.5	Đạt
7	20041009	Thái Phương Anh	Nữ	14/08/1999	Bình Định	5.5	5.5	Đạt
8	20041010	Phan Thị Ngọc Ánh	Nữ	03/07/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
9	20041011	Phạm Thị Mỹ Ánh	Nữ	06/11/1997	Bình Thuận	6.0	5.0	Đạt
10	20041012	Trần Đình Bảo	Nam	25/04/1999	Quảng Ngãi	6.5	8.0	Đạt
11	20041014	Trương Thị Cảnh	Nữ	28/04/1998	Thanh Hóa	7.0	7.0	Đạt
12	20041015	Nguyễn Thanh Chức	Nam	11/10/1999	Bình Thuận	7.5	8.0	Đạt
13	20041017	Trần Gia Cường	Nam	16/07/1998	Tây Ninh	6.5	6.0	Đạt
14	20041018	Nguyễn Nhựt Cường	Nam	25/02/1997	Bến Tre	6.0	5.0	Đạt
15	20041019	Bùi Thị Quỳnh Dao	Nữ	11/01/2000	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
16	20041020	Trịnh Thị Trúc Đào	Nữ	29/04/2000	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
17	20041021	Hoàng Thị Diệp	Nữ	13/09/1997	Đồng Nai	5.5	7.0	Đạt
18	20041022	Nguyễn Hoài Đức	Nam	01/03/1998	Quảng Trị	7.5	6.5	Đạt
19	20041023	Nguyễn Thịnh Phước Đức	Nam	14/10/1996	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
20	20041024	Hoàng Thị Dung	Nữ	20/10/1997	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
21	20041025	Đoàn Dũng	Nam	03/11/1997	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
22	20041026	Trần Tuyết Dương	Nữ	05/07/2000	Bình Dương	6.5	8.5	Đạt
23	20041027	Hà Ngọc Dưỡng	Nam	26/07/1994	Thanh Hóa	5.0	5.0	Đạt
24	20041028	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	11/04/1999	Bình Dương	8.5	7.0	Đạt
25	20041029	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	19/09/1999	Tây Ninh	6.0	6.0	Đạt
26	20041030	Đoàn Phương Duyên	Nữ	13/04/1997	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
27	20041032	Nguyễn Đăng Ngọc Giàu	Nữ	05/12/1999	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
28	20041034	Trần Nguyễn Thanh Hải	Nữ	22/10/1996	Lâm Đồng	6.5	5.0	Đạt
29	20041036	Trần Thị Thu Hằng	Nữ	18/08/1999	Đồng Nai	8.0	10	Đạt
30	20041037	Ngô Thị Thúy Hằng	Nữ	21/12/1999	Đồng Nai	6.0	7.0	Đạt
31	20041038	Nguyễn Kim Hạnh	Nữ	24/09/1998	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
32	20041041	Hà Anh Hào	Nam	15/05/1998	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
33	20041042	Nguyễn Ngọc Như Hào	Nữ	21/07/1999	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
34	20041043	Ngô Công Hậu	Nam	02/08/1995	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
35	20041044	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	04/11/1997	Nghệ An	5.0	5.5	Đạt
36	20041045	Lê Thị Hiền	Nữ	11/02/2000	Thanh Hóa	6.0	5.5	Đạt
37	20041048	Trương Thị Diệu Hiền	Nữ	27/12/1998	Long An	6.0	5.5	Đạt
38	20041051	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Nữ	04/10/2000	Phú Yên	5.5	5.5	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
39	20041053	Ngô Thị Huỳnh	Hoa	Nữ	27/05/2000	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
40	20041054	Lý Mỹ	Hoa	Nữ	06/05/1999	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
41	20041055	Huỳnh Văn	Hòa	Nam	05/12/1997	Phú Yên	6.0	7.0	Đạt
42	20041056	Lê Kim	Hồng	Nữ	24/11/1999	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
43	20041057	Trần Thị	Hồng	Nữ	17/01/1997	Bình Dương	7.5	7.5	Đạt
44	20041060	Lê Thanh	Hưng	Nam	26/03/1997	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
45	20041061	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	04/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.0	6.5	Đạt
46	20041063	Lê Thị Thu	Hường	Nữ	09/06/1999	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
47	20041064	Đỗ Thị	Hường	Nữ	05/05/1998	Quảng Ngãi	5.5	6.0	Đạt
48	20041065	Thái Gia	Huy	Nam	06/03/1999	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
49	20041066	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	29/12/1999	Tiền Giang	6.0	5.5	Đạt
50	20041068	Trần	Huỳnh	Nam	01/04/1998	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
51	20041069	Phạm Hoàng Đăng	Khoa	Nam	9/10/1999	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
52	20041070	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nữ	31/07/1999	Đồng Nai	5.5	5.0	Đạt
53	20041072	Nguyễn Thanh	Lâm	Nam	24/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	6.5	5.5	Đạt
54	20041073	Lê Hoàng	Lâm	Nam	18/08/1999	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
55	20041074	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	25/06/1999	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
56	20041076	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	06/09/1997	Đắk Lắk	6.5	5.0	Đạt
57	20041078	Phạm Ngọc	Linh	Nam	08/02/1998	Đắk Lắk	7.0	6.5	Đạt
58	20041079	Ngô Nhật	Linh	Nam	07/09/1998	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
59	20041080	Phạm Thị Thúy	Loan	Nữ	29/10/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
60	20041082	Lâm Thành	Long	Nam	03/10/1997	Bình Phước	6.0	6.0	Đạt
61	20041083	Phạm Thành	Luân	Nam	10/03/1996	Sông Bé	6.0	5.5	Đạt
62	20041084	Trương Phúc	Luân	Nam	18/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	6.0	7.0	Đạt
63	20041085	Nguyễn Thị	Lý	Nữ	26/06/1998	Tây Ninh	6.0	6.0	Đạt
64	20041086	Nguyễn Xuân	Mai	Nữ	19/11/1999	Bình Dương	8.0	6.0	Đạt
65	20041087	Phạm Thị Thu	Mai	Nữ	04/10/1997	Đồng Nai	8.5	7.0	Đạt
66	20041089	Phạm Thị	Minh	Nữ	29/08/1999	Đắk Lắk	6.0	6.0	Đạt
67	20041090	Chu Phúc	Minh	Nam	13/01/1999	Bình Dương	6.5	7.5	Đạt
68	20041091	Trần Bảo	Minh	Nam	01/01/1999	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
69	20041094	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	11/03/1997	Bình Phước	8.0	8.0	Đạt
70	20041096	Lương Thùy Phương	Mỹ	Nữ	07/09/1997	Thừa Thiên Huế	5.5	6.5	Đạt
71	20041098	Phan Nhật	Nam	Nam	25/04/1999	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
72	20041099	Huỳnh Thị Thanh	Nga	Nữ	05/08/1999	Quảng Ngãi	6.0	5.0	Đạt
73	20041100	Hồ Thị Hằng	Nga	Nữ	10/03/1999	Hà Tĩnh	7.5	7.5	Đạt
74	20041101	Mai Thị	Nga	Nữ	07/08/1997	Cần Thơ	6.0	6.0	Đạt
75	20041102	Võ Thị Kiều	Nga	Nữ	26/06/1998	Bình Định	7.5	5.0	Đạt
76	20041103	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	30/03/1997	Tây Ninh	7.0	5.5	Đạt
77	20041104	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	Nữ	03/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	5.0	6.0	Đạt
78	20041105	Nguyễn Thảo	Ngân	Nữ	08/08/2000	Đắk Lắk	6.5	7.0	Đạt
79	20041106	Dương Trọng	Nghĩa	Nam	14/12/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
80	20041107	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	19/01/1998	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
81	20041108	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	26/06/2000	Phú Thọ	6.0	5.5	Đạt
82	20041111	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	16/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	8.0	7.5	Đạt
83	20041112	Phạm Thị	Nhân	Nữ	01/09/1998	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
84	20041114	Lê Ngọc	Nhân	Nam	16/11/2000	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
85	20041116	Hoàng Thị Yến	Nhi	Nữ	02/06/2000	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
86	20041117	Đoàn Huỳnh	Như	Nữ	20/11/1996	Bình Dương	6.5	7.0	Đạt
87	20041118	Võ Ngọc Huỳnh	Như	Nữ	27/05/1998	Bình Dương	8.5	9.0	Đạt
88	20041120	Lưu Thị Hồng	Nhung	Nữ	28/03/1999	Phú Yên	7.5	5.0	Đạt
89	20041121	Lưu Tuyết	Nhung	Nữ	16/10/1997	Bình Phước	6.0	5.0	Đạt
90	20041122	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/1999	Thanh Hóa	7.5	6.5	Đạt
91	20041123	Bùi Thị Tuyết	Nhung	Nữ	26/06/1999	Bình Dương	6.5	7.0	Đạt
92	20041124	Hoàng Thị	Nhung	Nữ	06/12/1999	Hà Tĩnh	6.5	5.0	Đạt
93	20041126	Lê Hoàng Tuyết	Nhung	Nữ	15/10/2000	Thừa Thiên Huế	6.5	7.0	Đạt
94	20041128	Đinh Thị Hồng	Nhung	Nữ	10/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	5.5	6.0	Đạt
95	20041129	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	24/03/1997	Bình Định	5.5	6.5	Đạt
96	20041130	Hồ Minh	Nhật	Nam	24/05/1999	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
97	20041131	Đặng Thị Kim	Oanh	Nữ	29/12/1999	Hà Tĩnh	6.5	6.0	Đạt
98	20041132	Hồ Thanh	Phong	Nam	10/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	5.0	5.0	Đạt
99	20041133	Nguyễn Đức	Phong	Nam	05/05/2000	Bình Định	5.0	8.0	Đạt
100	20041134	Đặng Văn	Phúc	Nam	12/06/1998	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
101	20041135	Lê Thị Kim	Phụng	Nữ	25/08/1996	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
102	20041136	Lê Hữu	Phước	Nam	06/12/1996	Đồng Nai	6.0	7.0	Đạt
103	20041137	Lê Anh	Phương	Nam	16/04/1997	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
104	20041138	Trần Nguyễn Thanh	Phương	Nữ	15/08/1999	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
105	20041140	Nguyễn Bùi Thanh	Phương	Nam	13/10/1994	Bến Tre	6.5	5.0	Đạt
106	20041141	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	07/04/2000	Bình Định	6.5	5.0	Đạt
107	20041143	Phan Thiên	Quỳnh	Nữ	15/11/1997	Quảng Ngãi	6.0	5.5	Đạt
108	20041144	Nguyễn Thùy Như	Quỳnh	Nữ	05/06/1996	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
109	20041148	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	23/07/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
110	20041150	Lê Hùng	Son	Nam	16/11/1999	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
111	20041151	Trần Thanh	Son	Nam	18/06/1998	Đồng Nai	8.0	6.0	Đạt
112	20041153	Bùi Thị Hồng	Tâm	Nữ	02/01/1999	Bình Định	6.5	5.5	Đạt
113	20041154	Lý Thành	Tâm	Nam	05/01/1996	Bình Dương	8.0	9.0	Đạt
114	20041155	Đoàn Thị	Tha	Nữ	14/04/1998	Tây Ninh	5.0	5.0	Đạt
115	20041157	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	20/12/1999	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
116	20041158	Nguyễn Hùng	Thái	Nam	09/03/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
117	20041159	Lê Thị Hồng	Thắm	Nữ	12/10/1999	Bình Dương	7.5	7.0	Đạt
118	20041160	Nguyễn Phan Hồng	Thắm	Nữ	04/05/2000	Bình Định	7.0	6.0	Đạt
119	20041161	Lê Thị	Thắm	Nữ	04/04/1999	Nghệ An	6.5	5.0	Đạt
120	20041162	Lư Quyết	Thắng	Nam	19/05/1999	Bình Dương	7.5	7.5	Đạt
121	20041163	Nguyễn Tất	Thắng	Nam	16/09/1997	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
122	20041165	Nguyễn Nguyễn Băng Thanh	Nữ	Nữ	23/08/1998	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
123	20041166	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	Nữ	23/12/2000	Lâm Đồng	8.0	6.5	Đạt
124	20041168	Hoàng Thị Thạch	Thảo	Nữ	24/01/1997	Đồng Nai	6.0	5.0	Đạt
125	20041169	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	20/03/1999	Kon Tum	6.0	5.5	Đạt
126	20041173	Châu Thị Kim	Thảo	Nữ	26/02/1999	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
127	20041174	Huỳnh Lê Thạch	Thảo	Nữ	29/07/1999	Bình Thuận	5.5	5.0	Đạt
128	20041175	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	09/12/1999	Bình Dương	8.0	6.5	Đạt
129	20041176	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	23/12/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
130	20041178	Chu Phan Kim	Thoa	Nữ	02/05/1998	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
131	20041180	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	05/03/1998	Đồng Nai	6.5	6.0	Đạt
132	20041181	Phạm Hiếu	Thông	Nam	12/04/1999	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
133	20041183	Nguyễn Tuyền Vân	Thư	Nữ	17/10/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
134	20041184	Nguyễn Trung	Thuật	Nam	22/11/1997	Phú Yên	6.0	6.0	Đạt
135	20041185	Trương Thị Thu	Thùy	Nữ	05/08/1996	Bình Phước	7.5	6.5	Đạt
136	20041186	Nguyễn Hồng	Thùy	Nữ	07/05/1999	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
137	20041187	Nguyễn Thị	Thùy	Nữ	10/04/1998	Nam Định	6.5	5.5	Đạt
138	20041188	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	01/11/1999	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
139	20041189	Huỳnh Thị Thu	Thủy	Nữ	12/11/2000	Bình Định	7.0	6.5	Đạt
140	20041190	Phạm Thị	Thủy	Nữ	19/08/1999	Thanh Hóa	8.0	6.5	Đạt
141	20041192	Dương Thị Cẩm	Tiên	Nữ	26/09/1999	An Giang	8.0	8.5	Đạt
142	20041193	Trần Trọng	Tín	Nam	10/03/1997	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
143	20041194	Nguyễn Huỳnh Thế	Tín	Nam	26/09/1996	Tây Ninh	5.0	6.0	Đạt
144	20041195	Nguyễn Võ Hữu	Tinh	Nữ	29/07/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
145	20041196	Nguyễn Thị Ngọc	Tổ	Nữ	21/09/1999	Bình Định	6.0	5.5	Đạt
146	20041198	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	09/01/1998	Thanh Hóa	6.0	5.0	Đạt
147	20041199	Trần Thị Huyền	Trâm	Nữ	31/08/1999	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
148	20041200	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	28/10/1998	Tây Ninh	6.0	5.0	Đạt
149	20041201	Văn Thị Thu	Trang	Nữ	20/10/2000	Bình Định	6.5	8.5	Đạt
150	20041202	Đoàn Thị Hoài	Trang	Nữ	05/10/2000	Nghệ An	6.0	5.5	Đạt
151	20041204	Thái Minh	Trí	Nam	19/11/1997	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
152	20041206	Đỗ Thị Ngọc	Trinh	Nữ	03/11/1997	Bình Dương	5.0	5.5	Đạt
153	20041207	Nguyễn Thị Thúy	Trinh	Nữ	25/10/1995	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
154	20041208	Nguyễn Thị Thùy	Trinh	Nữ	10/01/2000	Phú Yên	6.5	5.5	Đạt
155	20041209	Lê Thị Hồng	Trinh	Nữ	08/09/1999	Bình Dương	5.0	7.0	Đạt
156	20041210	Nguyễn Bảo	Trọng	Nam	25/07/1998	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
157	20041211	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	16/01/1995	Bình Dương	6.5	8.0	Đạt
158	20041212	Trương Quốc	Trung	Nam	02/03/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
159	20041214	Vũ Tiến	Trường	Nam	14/08/1997	Bình Thuận	6.5	6.0	Đạt
160	20041215	Nguyễn Nhật	Trường	Nam	02/12/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
161	20041217	Hoàng Ngọc	Tú	Nam	11/10/1987	Sông Bé	7.5	6.5	Đạt
162	20041218	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	27/07/1999	Hà Tĩnh	7.5	7.0	Đạt
163	20041219	Đặng Thanh	Tùng	Nam	14/06/1995	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
164	20041220	Lê Thị Hồng	Tươi	Nữ	18/11/1999	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
165	20041221	Nguyễn Thị	Tươi	Nữ	28/12/1999	Thái Bình	7.5	7.0	Đạt
166	20041225	Trần Lê	Uyên	Nữ	09/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	5.5	6.0	Đạt
167	20041226	Võ Nữ Phương	Uyên	Nữ	25/10/1999	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
168	20041227	Nguyễn Thị Thu	Vân	Nữ	25/09/1999	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
169	20041229	Đặng Đình Nhật	Văn	Nam	07/02/1994	Đồng Nai	8.5	8.0	Đạt
170	20041230	Nguyễn Thị Thảo	Vi	Nữ	29/06/2000	Tây Ninh	6.0	6.5	Đạt
171	20041231	Tô Nguyễn Tường	Vi	Nữ	20/11/1999	Bình Thuận	6.0	5.5	Đạt
172	20041232	Võ Thị Bích	Viện	Nữ	09/01/1998	Tiền Giang	6.0	6.5	Đạt
173	20041233	Hồ Tấn	Vinh	Nam	28/03/1999	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
174	20041234	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	13/08/1993	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
175	20041235	Nguyễn Phú	Vinh	Nam	20/10/1996	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
176	20041236	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	22/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.5	5.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
177	20041237	Phạm Huỳnh Yến Vy	Nữ	20/02/1999	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
178	20041239	Võ Thị Tường Vy	Nữ	05/12/1999	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
179	20041241	Lường Thị Xuân	Nữ	16/04/1995	Thanh Hóa	5.5	5.5	Đạt
180	20041243	Trương Thị Hoàng Yến	Nữ	28/12/1998	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
181	20041244	La Hải Yến	Nữ	25/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.0	8.5	Đạt

Danh sách này có 181 thí sinh.

